

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 13/12/2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Tạ Văn Vinh.

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Tử Lượng và bà Trần Thị Sâm.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
ông Phạm Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 09/2023/TLPT-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

Do Bản án sơ thẩm số 08/2023/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐ-PT ngày 01 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐ-PT ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Phạm Thị Huyền H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: xóm 1, Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: anh Hà Văn Đ, sinh năm 1986;

Địa chỉ: xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Người kháng cáo: bị đơn anh Hà Văn Đ.

Tại phiên tòa có mặt anh Hà Văn Đ. Chị Phạm Thị Huyền H có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn chị Phạm Thị Huyền H trình bày:

Chị và anh Hà Văn Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ngày 19/10/2018. Sau khi kết hôn, anh Đ đi làm ăn tại Hà Nội,

chị về nhà bố mẹ để sống. Thời gian đầu, khoảng 01 tuần hoặc 10 ngày anh Đ về nhà thăm vợ 01 lần, sau đó thì 01 tháng hoặc vài tháng anh Đ mới về. Khoảng hơn 01 năm nay anh Đ không về, chỉ thỉnh thoảng gọi video về để nhìn mặt, nói chuyện với con, vợ chồng không chuyện trò gì với nhau. Chị và anh Đ đến với nhau do mai mối, không xuất phát từ tình yêu. Trong cuộc sống, anh Đ không quan tâm đến vợ con nên vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, hiện đã ly thân từ năm 2022, tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh Đ.

Chị và anh Đ có 01 con chung là cháu Hà Hoài A sinh ngày 11/3/2020, hiện đang do chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị đề nghị Tòa án tiếp tục giao cháu Hoài A cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Hoài A trưởng thành đủ 18 tuổi do cháu còn nhỏ và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng chị không có tài sản chung, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai và quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, bị đơn, anh Hà Văn Đ trình bày:

Quá trình kết hôn, thời gian chung sống, điều kiện làm việc, nơi ở như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, thời gian đầu, khoảng 01 tuần anh về thăm chị H ở quê ngoại 01 lần. Khoảng thời gian năm 2021 do dịch bệnh, năm 2022 anh bị gãy tay ở ngoài Hà Nội, năm 2023 anh bận công tác. Trong thời gian xa nhà, nhiều lần anh gọi điện về để nói chuyện nhưng chị H không nghe máy. Tuy nhiên, anh vẫn còn tình cảm với vợ, vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng và anh mong muốn đoàn tụ gia đình nên không đồng ý ly hôn chị H.

Về con chung, anh xác định như chị H trình bày là đúng. Nếu Tòa giải quyết ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: anh chị không có tài sản chung, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh ngày 28/3/2023, bà Phạm Thị Nhẫn - Chủ tịch Hội phụ nữ xã K cung cấp: anh Đ và chị H có hộ khẩu thường trú tại xóm 2, xã K, huyện Y. Hội phụ nữ không nắm được mâu thuẫn vợ chồng của anh Đ, chị H. Về con chung, anh Đ chị H có 01 con chung. Nếu anh Đ và chị H ly hôn, đề nghị Tòa án giao con cho mẹ nuôi dưỡng do cháu còn nhỏ.

Tại Bản án sơ thẩm số 08/2023/HNGĐ-ST ngày 19/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị Huyền H, cho chị Phạm Thị Huyền H và anh Hà Văn Đ ly hôn; quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Đ chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Huyền H, giao cháu Hà Hoài A sinh ngày 11/3/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Hoài A trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H.

Anh Đ có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Hoài A được sống chung với chị H và anh Đ có quyền được thăm nom, chăm sóc cháu Hoài A; chị H không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc cháu Hoài A.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, anh Hà Văn Đ có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với lý do: anh vẫn còn yêu thương vợ con, những lý do chị H đưa ra là không đúng, một năm nay anh vẫn về thăm vợ con bình thường, vẫn liên lạc với vợ, gửi tiền hàng tháng về cho chị H, những ngày phụ nữ, sinh nhật vợ vẫn tặng quà cho vợ. Nhà bên ngoại có công việc quan trọng như giỗ, ma chay, anh vẫn về thăm hỏi và làm tròn bổn phận của mình. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, con gái còn nhỏ nên anh muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con trưởng thành.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: anh đã có nhiều cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị H vẫn nhất quyết ly hôn nên nay anh cũng đồng ý ly hôn với chị H và đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H nuôi dưỡng như bản án sơ thẩm đã quyết định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Không chấp nhận kháng cáo của anh Hà Văn Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/2023/HNGĐ-ST ngày 19/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Anh Hà Văn Đ phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Đơn kháng cáo của anh Hà Văn Đ được làm trong thời hạn pháp luật quy định, đúng hình thức và nội dung theo quy định tại các Điều 272, 273, 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Hà Văn Đ nhận thấy:

[2.1] Anh Hà Văn Đ và chị Phạm Thị Huyền H đăng ký kết hôn ngày 19/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Huyền H và anh Hà Văn Đ là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[2.2] Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc trong thời gian ngắn thì vợ chồng sống và làm việc xa nhau. Thời gian đầu anh Đ thường xuyên về thăm chị H, sau đó ít dần. Trong thời gian vắng nhà, anh Đ thường xuyên gọi điện nhưng chị H không nghe máy, không nói chuyện, chia sẻ tình cảm, công việc với anh Đ.

[2.3] Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Hà Văn Đ và chị Phạm Thị Huyền H phát sinh do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, hai bên không có tiếng nói chung; chị H xác định không còn tình cảm với anh Đ và anh chị đã ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Anh Đ cho rằng anh vẫn còn yêu thương vợ con nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Các bên không cùng quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không cùng chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình là vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Thực trạng cuộc sống, cách ứng xử và tình cảm của anh Đ và chị H dành cho nhau thể hiện hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên toà phúc thẩm anh Đ đề nghị được ly hôn với chị H. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H đồng thời cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Huyền H và anh Hà Văn Đ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.4] Chị Phạm Thị Huyền H và anh Hà Văn Đ có 01 con chung là cháu Hà Hoài A sinh ngày 11/3/2020. Trong thời gian anh Đ đi làm xa và hiện tại, cháu Hoài A đang ở cùng chị H và được chị H chăm sóc, nuôi dưỡng tốt. Để đảm bảo sự phát triển tốt nhất cả về thể chất và tinh thần cũng như điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cháu Hà Hoài A cho chị Phạm Thị Huyền H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hà Hoài A đủ 18 tuổi là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.5] Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn, tài sản chung và công nợ chung nên Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Hà Văn Đ, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/2023/HNGĐ-ST ngày 19/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Do kháng cáo của anh Hà Văn Đ không được chấp nhận nên anh Hà Văn Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Hà Văn Đ; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/2023/HNGĐ-ST ngày 19/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: anh Hà Văn Đ phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0005718 ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDCC tại Hà Nội;
- TAND huyện Y;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tạ Văn Vinh